PHIẾU HỌC TẬP

Điền số thích hợp vào ô trống.

1

a) 3 m^2 = ____ dm^2

2 m^2 = ____ dm^2

400 dm^2 = ____ m^2

b) 2 m^2 5 dm^2 = ____ dm^2

4 m^2 33 dm^2 = ____ dm^2

6 m^2 14 dm^2 = ____ dm^2

2

a) 4 dm^2 = ____ cm^2

b) 5 dm^2 = ____ cm^2

3 dm^2 27 cm^2 = ____ cm^2

400 cm^2 = ____ dm^2

500 cm^2 = ____ dm^2

3

1 phút = ____ giây

2 phút = ____ giây

1 thế kỉ = ____ năm

3 thế kỉ = ____ năm

60 giây = ____ phút

120 giây = ____ phút

100 năm = ____ thế kỉ

300 năm = ____ thế kỉ

LIVEWORKSHEETS